TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** TỈNH YÊN BÁI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 177/2020/QĐST- HNGĐ	*Yên Bình, ngày 17 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2020/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1985;

Trú tại thôn Th Ph, xã Ng L, huyện H L, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Đỗ Duy Q, sinh năm 1980;

Đều trú tại Thôn 3 (M H, xã Th H, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ:

- Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

- Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Đỗ Duy Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Đỗ Duy Q thuận tình ly

hôn.

2.2 Về con chung: Anh Đỗ Duy Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Thị Nh M sinh ngày 17 tháng 01 năm 2005; chị Lê Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con; Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị L nhận chịu cả 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Lê Thị L đã nộp tại biên lai số AA/2017/ 0006911 ngày 23 - 10 - 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; trả lại cho chị Lê Thị L 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TADN tỉnh Yên Bái
- Đương sự (2);
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA h. Yên Bình;
- UBND xã Th H, huyện Y B;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu TA.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Thanh